

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2023/HS-ST**

Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN G

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Út.

2. Ông Đặng Thế Ứng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thành Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa có:* Ông Võ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đỗ Hoàng N. Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày tháng năm 1993, tại tỉnh Tiền G.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T1, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền G.

- Nghề nghiệp: Mua bán

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ văn hóa: 10/12.

* Quan hệ gia đình:

- Cha: Đỗ Xuân D, sinh năm 1951.

- Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1955 (đã chết).

- Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Vợ: Phạm Thanh T, sinh năm 1993.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: không.

- Đặc điểm nhân thân: từ năm 12 tuổi đến nay sinh sống tại ấp T, xã T1, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền G.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Phước H, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền G.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 2000 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
2. Anh Phạm Tấn V, sinh năm 2001 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
3. Anh Nguyễn Khánh D, sinh năm 1998 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 7, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
4. Anh Nguyễn T H (K), sinh năm 1998 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 5, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
5. Anh Nguyễn Thanh T (T1), sinh năm 1995 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
6. Anh Huỳnh Hoài P (D), sinh năm 1997 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
7. Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1999 (có mặt).
Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
8. Anh Lê Quang T, sinh năm 1971(có mặt).
Địa chỉ: Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G.
9. Ông Lâm Hồng K, sinh năm 1965 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: A/B, B1, B2, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 29/4/2016, do có mâu thuẫn từ trước với Nguyễn Trường G, sinh năm 2000, cư trú: Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G nên Phạm Tấn V, sinh năm 2001, cư trú: ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy đến công viên gần cầu Tứ Kiệt thuộc khu phố C, Phường D, thị xã Cai Lậy gặp Nguyễn Khánh D, sinh năm 1998, cư trú: Ấp 7, xã T, thị xã Cai Lậy, Nguyễn T H(K), sinh ngày 26/02/1998, cư trú: Ấp 5, xã T, thị xã Cai Lậy; H1 rủ thêm Nguyễn Thanh T(T1), sinh năm 1995, cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy; Huỳnh Hoài P (D), sinh năm 1997, cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy; Nguyễn Tấn P, sinh năm 1999, cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy; Phạm Phước H, sinh năm 1997, cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy và 03 người nữa cùng đến xã T1, thị xã Cai Lậy để tìm đánh Nguyễn Trường G giải quyết mâu thuẫn cho V. Khi đi đánh nhau, P đưa cho P cầm 01 con dao tự chế phần cán có quấn băng keo màu đen, H0 đưa H1 cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 80 cm, cán màu trắng, lưỡi màu đen, H1 đưa T cầm 01 gậy ba khúc.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, nhóm của V đến tiệm bi da của anh Lê Quang T, sinh năm 1971 thuộc Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy để tìm G. V thấy G đang chơi bida nên V vào nói chuyện với G và kêu G ra ngoài nhưng G không đồng ý, lúc này H0, P, D, P và H1 tiếp tục đi vào tiệm; H1 và P mỗi người cầm một dao tự chế đứng ở khu vực gần cửa tiệm; còn H0, P và D thì đi vào chỗ V và G đang đứng. Sau đó H0, P và D xông vào đánh G. Những người đang chơi bida trong tiệm thấy nhóm của H0 xông vào đánh G và có mang theo hung khí nên đã lên tiếng can ngăn là “đừng đánh nữa” nhưng nhóm của H0 vẫn tiếp tục đánh G. Những người trong quán truy hô, đuổi đánh

nhóm của H0 ra khỏi quán. H1 thấy vậy liền vút 01 con dao tự chế vào bụi cây gần tiệm bida. Lúc này Đỗ Hoàng N, sinh năm 1993, cư trú: ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy cũng đang đánh bi da tại đây, mặc dù không có mâu thuẫn với nhóm của H0, Nằm trên tay một cây cơ bida trở ngược đầu đuôi theo nhóm của H0. N chạy ra đến giữa đường trước quán thì thấy Phạm Phước H lên xe mô tô chuẩn bị bỏ chạy, lúc này N đứng bên trái H0, N cầm đầu nhỏ của cây cơ bằng hai tay đánh theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng lưng 01 cái, trúng đầu 01 cái nghe tiếng “cốp”, N vào quán dẹp cây cơ nhìn ra thì thấy H0 té ngã xuống đường, P điều khiển xe mô tô chở H0 đi cấp cứu; T điều khiển xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 52H8-3500 chở P đi mang theo 01 con dao tự chế và 01 gậy ba khúc. Sau đó N bỏ trốn, đến ngày 01/5/2016 thì ra đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao tự chế bằng kim loại, phần cán có quấn băng keo màu đen;
- 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng có phần cán màu đen;
- 01 cây cơ dùng để chơi bida màu nâu, đen dài 1,35m;
- 01 xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 52H8-3500.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 248/2016/TgT của T tâm pháp y Tiền G ngày 04/10/2016 xác định anh Phạm Phước H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 28%.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương đỉnh cằm, kt (6.5x0.5) cm, sẹo màu hồng nhạt, mất tóc.
- Sẹo vết thương vùng cằm, kt (5.5x0.5) cm, mất tóc.
- Nứt sọ cằm phải hiện tại không thấy nứt sọ trên phim.
- Dập xuất Huyết não trán trái.

2. Kết luận:

Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Phước H có đơn yêu cầu Đỗ Hoàng N bồi thường số tiền 28.739.000. Hiện Đỗ Hoàng N đã tự thỏa thuận với Phạm Phước H bồi thường 10.000.000 đồng. H0 và gia đình đã nhận 10.000.000 đồng, có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 50/CT-VKSTXCL ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Đỗ Hoàng N tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Hoàng N thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Phạm Phước H không có yêu cầu gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người liên quan anh Nguyễn Trường G, Phạm Tấn V, Nguyễn Tấn P, Lê Quang T không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng N phạm tội

“Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận mức bồi thường 10.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế bằng kim loại, phần cán có quấn băng keo màu đen; 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng có phần cán màu đen và 01 cây cơ dùng để chơi bida bằng gỗ màu đen dài 1.35m; trả lại cho anh Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 52H8-3500.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người liên quan không KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt những người liên quan nhưng những này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Xuất P từ tính tính côn đồ, khoảng 19 giờ, ngày 29/4/2016, tại tiệm bi da của anh Lê Quang T, sinh năm 1971 thuộc Ấp T, xã T1, thị xã Cai Lậy, Đỗ Hoàng N có hành vi dùng cây cơ bida là hung khí nguy hiểm đánh vào vai 01 cái và đầu anh Phạm Phước H 01 cái, gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 28%. Do vụ án xảy ra vào ngày 29/4/2016, đáng lẽ bị cáo Đỗ Hoàng N phải bị truy tố về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nay là khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng xét thấy khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn với khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo luật số 12/2017/QH14 quy định có lợi cho người phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã

hội tại địa P. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và thấy trước được hậu quả của hành vi đó sẽ gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 dao tự chế bằng kim loại, phần cán có quấn băng keo màu đen; 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng có phần cán màu đen xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 cây cơ bida bằng gỗ màu đen dài 1,35m là công cụ, P tiện phạm tội nên bị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 52H8-3500 qua xác minh hiện anh Nguyễn Thanh T là chủ sở hữu nên trả lại cho anh T xe mô tô trên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận mức bồi thường 10.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Phạm Phước H, Huỳnh Hoài P, Nguyễn Khánh D, Nguyễn T H1, Nguyễn Tân P đến tiệm bi da của anh Lê Quang T để đánh nhau với Nguyễn Trường G. Việc đánh nhau diễn ra trong thời gian ngắn khoảng 15 phút tại không gian nhỏ và cũng không đập phá tài sản của tiệm nên hành vi của H0, P, D, H1, P không phạm tội gây rối trật tự công cộng là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và hướng dẫn tại các Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Khoản 1 Điều 54, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đề thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế bằng kim loại, phần cán có quấn băng keo màu đen; 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng có phần cán màu đen và 01 cây cơ bida bằng gỗ màu đen dài 1,35m.

Trả lại cho anh Nguyễn Thanh T01 xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 52H8-3500.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền G).

3. Về án phí: Căn cứ Điều khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Hoàng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo, bị hại, và người liên quan anh Nguyễn Trường G, Phạm Tấn V, Nguyễn Tấn P, Lê Quang T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền G;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Dương Thị Hằng Ni

